

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
 Lần đầu: 8/11/2015

MEDIPLANTEX
 PHARMACEUTICAL NATIONAL JSC
 358 Giaiphong road, Hanoi, Vietnam

GMP - WHO
 Box of 3 blisters x 10 capsules

Rx - Prescription drug

PT-COLIN
 Citicoline sodium 100 mg
 Specification: Manufacturer's

PT-COLIN
 Citicoline sodium 100 mg

Composition :
 Citicoline sodium 100mg
 Excipients q. s for 1 capsule

Storage: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
 SDK/Reg.No:

Indication, contra-indication, dosage, administration, and other information:
 See the leaflet enclosed

Keep out of reach of children.
 Read carefully the direction before use

PT-COLIN
 Citicoline sodium 100 mg

PT-COLIN
 Citicoline sodium 100 mg
 Tiêu chuẩn: TCCS

PT-COLIN
 Citicoline sodium 100 mg
 Rx - Thuốc bán theo đơn

GMP - WHO
 Hộp 3 vỉ x 10 viên nang cứng

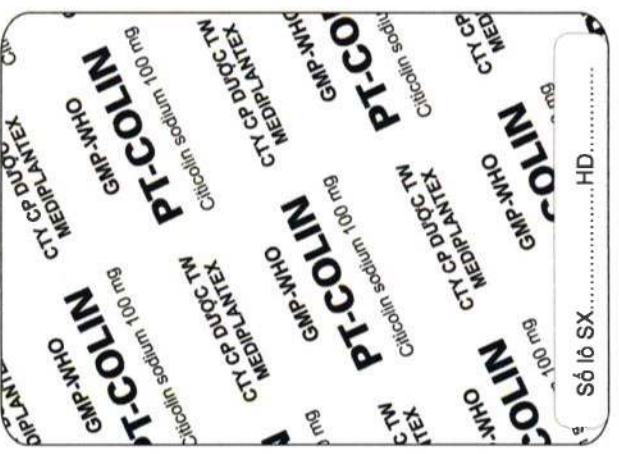
CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX
 358 đường Giải Phóng, Hà Nội, Việt Nam
 SX tại NM dược phẩm số 2
 Trung Hậu - Trần Phong - Mã Linh - Hà Nội

Thành phần :
 Citicoline sodium 100mg
 Tá dược vừa đủ 1 viên

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng
 và các thông tin khác:
 Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

Bảo quản : Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
 Để xa tầm tay của trẻ em
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Số lô SX/Lot:
 Ngày SX/Mtg date:
 HD/Exp. date:



Hà nội, ngày 19 tháng 6 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
 HANOI - TP. HANOI
 M.S.D.N: 0100108430 - C.T.C.P

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 DS. Hà Luân Sơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC
Rx PT-COLIN

Dạng bào chế: Viên nang cứng.

Trình bày: Hộp 3 vi (PVC/nhôm), vi 10 viên

Thành phần: Cho 1 viên

Citicolin sodium-----100 mg

Tá dược: Lactose, talc, magnesi stearat vừa đủ 1 viên.

Dược lực học:

- Citicolin là chất trung gian trong quá trình sinh tổng hợp các phospholipid của màng tế bào thần kinh. Citicolin làm tăng cường sự lưu thông máu và sử dụng oxy của não.

Dược động học:

- Citicolin được hấp thu nhanh chóng qua đường uống, sinh khả dụng sinh học trên 90%. Thuốc được chuyển hóa qua thành ruột và gan. Ở thành ruột Citicolin được phân hủy thành cholin và cytidine, 2 chất này lưu thông tới các cơ quan trong cơ thể. Cholin và cytidine đi qua hàng rào máu não, được tổng hợp lại thành citicolin ở não. Citicolin được thải trừ qua đường hô hấp và nước tiểu.

Chỉ định:

Thuốc được chỉ định trong các trường hợp:

- Rối loạn mạch máu não (bao gồm tai biến mạch máu não, rối loạn trí nhớ và hành vi,...)
- Hội chứng Parkinson, chấn thương não.

Cách dùng và liều dùng:

- Người lớn: 2 viên/lần x 2-3 lần/ngày.
- Trẻ em: 1 viên/lần x 2-3 lần/ngày.

Tác dụng không mong muốn:

- Có thể gặp các triệu chứng như hạ huyết áp, tức ngực, mệt mỏi, mất ngủ, nhức đầu, chóng mặt, buồn nôn, chán ăn

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Chống chỉ định

- Bệnh nhân mẫn cảm với thành phần của thuốc
- Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

Thận trọng: Thận trọng khi xuất huyết nội sọ kéo dài.

Tương tác thuốc:

- Thuốc làm tăng tác dụng của Levodopa.
- Tránh dùng cùng với Meclofenoxat, Centrofenoxine.

Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú: Không nên dùng.

Người đang lái xe hay vận hành máy móc: Được dùng.

Quá liều và xử trí: chưa có thông tin.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Tiêu chuẩn: TCCS

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

358 Giải Phóng-Thanh Xuân-Hà Nội

SX tại NM DP số 2

Trung Hậu, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Hà Luân Sơn



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh